

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2021/HS-ST
Ngày 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Tám**

Ông Vũ Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 133/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Lâm Minh T, sinh năm 1993, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: tổ 1 khu phố A, phường T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bố: Lâm Văn K và mẹ: Nguyễn Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện cư trú: khu phố An Đức, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. (Có mặt)

Bị hại: Ông **Đỗ Minh Đ** - sinh năm 1977 (Đã chết trong vụ tai nạn)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm: 1979 (Vợ bị hại), địa chỉ: 8 đường V, phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 12/8/2020, bị cáo **Lâm Minh T** điều khiển xe mô tô biển số 70A1-007.07 lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô, đường Võ Nguyên Giáp theo hướng TP.Bà Rịa về TP.Vũng Tàu. Khi đến khu vực trước số

nhà 1753 đường Võ Nguyên Giáp, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72L7-0457 do ông Đỗ Minh Đ - sinh năm 1977, trú tại xã P, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau điều khiển cùng chiều phía trước, trên làn đường dành cho xe mô tô đang chuyển hướng sang làn đường dành cho xe ô tô. Hậu quả: Ông Đỗ Minh Đ tử vong tại bệnh viện Chợ Rẫy vào ngày 17/8/2020.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là khu vực trước số nhà 1753 Võ Nguyên Giáp, phường 12, TP.Vũng Tàu, nằm trên phần đường từ TP.Bà Rịa đi TP.Vũng Tàu, đây là đường đôi, có dải phân cách cứng ở giữa chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, ở mỗi chiều đường có vạch sơn liền và vạch đứt quãng màu trắng phân chia làn xe lưu thông. Điểm mốc: chọn trụ đèn chiếu sáng số 291 nằm trên mép đường bên phải của đường Võ Nguyên Giáp, hướng từ TP.Bà Rịa đi TP.Vũng Tàu làm điểm mốc cố định. Mép đường làm chuẩn: Chọn mép đường bên phải của đường Võ Nguyên Giáp, hướng từ TP.Bà Rịa đi TP.Vũng Tàu làm mép đường làm chuẩn.

Các dấu vết để lại hiện trường như sau:

- Xe mô tô biển số 72L4-0457 đổ ngã về bên trái tại hiện trường, đầu xe hướng về mép đường làm chuẩn, đuôi xe hướng ra dải phân cách cứng. Tâm trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn 3,6m; tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn 4,7m.

- Xe ô tô biển số 70A1-007.07 đổ ngã về bên trái tại hiện trường. Đầu xe hướng dải phân cách cứng, đuôi xe hướng về mép đường làm chuẩn. Tâm trục bánh trước của xe cách mép đường làm chuẩn 4m; tâm trục bánh sau của xe cách mép đường làm chuẩn 2,5m; khoảng cách từ trục gác chân trước của xe mô tô 70A1-007.07 đến trục gác chân trước của xe 72L7-0457 là 81m.

- Vết cày của xe mô tô 72L7-0457 là vết cày đứt quãng được tạo ra trên mặt đường sau tai nạn hướng đến vị trí xe mô tô biển số 72L7-0457 đổ ngã. Đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn 5,7m, cách trục gác chân trước của xe 72L7-0457 là 14m.

- Vết cày của xe mô tô 70A1-007.07 nằm sát mép dải phân cách cứng; đầu vết cày cách mép đường chuẩn 10,4m, kéo dài đến vị trí xe mô tô 70A1-007.07 với khoảng cách 62,7m.

Khu vực va chạm được xác định dựa vào công tác khám nghiệm hiện trường cùng các dấu vết để lại trên phương tiện được xác định vị trí cụ thể như sau: Khu vực va chạm nằm trên làn đường dành cho xe ô tô, (làn đường thứ hai từ mép đường chuẩn bên phải theo hướng TP.Bà Rịa đi TP.Vũng Tàu), làn đường này được phân chia với làn đường dành cho xe mô tô bằng vạch sơn liền. Khu vực va chạm cách mép đường chuẩn 6,1m; cách đầu vết cày do xe 72L7-0457 tạo ra là 10,2m; cách trục gác chân trước của xe mô tô 72L7-0457 là 24m; cách đầu vết cày do xe 70A1-007.07 tạo ra là 43m; cách trục gác chân trước của xe 70A1-007.07 là 105m; cách trụ đèn cố định 19,5m (BL: 26-56).

Bản kết luận pháp y về tử thi số 294/PC09-Đ2-PY ngày 10/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

1. Dấu vết chính qua giám định: Vết thương rách da đầu Thái dương phải bờ nhám nhỏ, kích thước 5cm x 1cm. Tụ máu dưới da đầu Thái dương- Đỉnh- Chẩm phải. Tụ máu trong cơ Thái dương phải. Tụ máu dưới da đầu Trán trái. Vỡ- nứt sọ hỗn hợp Thái dương- Chẩm phải, kích thước 13cm x 8cm. Tụ máu ngoài màng cứng thùy Thái dương phải. Tụ máu dưới màng cứng thùy Thái dương- Chẩm phải. Tụ máu dưới màng cứng thùy Thái dương trái. Não phù nặng. Dập não rải rác thùy Thái dương trái. Máu tụ trong khe não hai bán cầu.

2. Nguyên nhân chết: Ông Đỗ Minh Đ chết do chấn thương sọ não: Vỡ- nứt sọ, phù não, dập não, tụ máu não.

- Kết luận khác: Vật tác động gây chấn thương là vật tày, diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ phải quan trái, chéch từ sau ra trước”.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Lâm Minh T điều khiển xe mô tô hai bánh đi không đúng làn đường dành cho xe mô tô, bởi lẽ đây là đường đôi, có dải phân cách cứng ở giữa chia thành hai chiều đường, mỗi chiều được phân chia ba làn đường riêng biệt, trong đó làn dành cho xe mô tô (làn trong cùng bên phải) được phân cách với làn dành cho xe ô tô bằng vạch đơn nét liền). Hành vi của bị cáo T vi phạm khoản 1 Điều 11 Luật GTĐB và điểm b khoản 3 Điều 30 và Luật giao thông đường bộ. Cụ thể tại khoản 1 Điều 11 Luật GTĐB quy định: *“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”*; tại điểm b khoản 3 Điều 30 Luật GTĐB quy định: *“3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây: b) Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác”*. Bên cạnh đó, vụ tai nạn còn có phần lỗi của ông Đỗ Minh Đ, cụ thể: Ông Đ điều khiển xe mô tô chuyển từ làn dành cho mô tô sang làn dành cho ô tô không đúng nơi quy định, bởi lẽ làn đường mô tô và làn đường ô tô được phân chia bằng vạch đơn- nét liền, theo quy định tại Quy chuẩn 41/2019 về báo hiệu giao thông đường bộ thì đây là *“Vạch phân chia các làn xe cùng chiều, dạng vạch đơn, liền nét có ý nghĩa sử dụng: dùng để phân chia các làn xe cùng chiều trong trường hợp không cho phép xe chuyển làn hoặc sử dụng làn khác; xe không được lấn làn, không được đè lên vạch”*; mặt khác khi chuyển làn không có tín hiệu báo chuyển. Hành vi của ông Đ vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 13 Luật GTĐB quy định: *“1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn”*.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Thu giữ 01 (một) USB màu đen- bạc, chứa dữ liệu hành trình của xe mô tô biển số 70A-007.07 xảy ra vụ tai nạn giao thông nói trên, dữ liệu điện tử này cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- Thu giữ 01 (một) xe mô tô hiệu Kawasaki, loại xe Z1000, biển số 70A1-007.07, số máy cuối 99544, số khung cuối 020278. Qua xác minh, xác định xe này do bị cáo T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 18/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP.Vũng Tàu trả lại tài sản nói trên cho bị cáo Lâm Minh T theo Quyết định xử lý vật chứng số 90/QĐ ngày 18/9/2020.

- Thu giữ 01 (một) xe mô tô màu xanh, biển số 72L7- 0457, số máy cuối và số khung cuối 5089. Qua xác minh, xác định xe này do bà Nguyễn Thị H, địa chỉ 5B đường B, phường M, TP. Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà H đã bán xe này cho người khác nên không còn liên quan đến tài sản này. Bà Phạm Thị T (vợ ông Đỗ Minh Đ) khai nhận: Ông Đ đã mua lại chiếc xe trên, nhưng không rõ mua của ai. Hiện bà T chưa nhận lại xe nên Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lâm Minh T đã bồi thường số tiền 165.000.000đồng cho gia đình ông Đỗ Minh Đ. Đại diện hợp pháp của gia đình là bà Phạm Thị T (vợ ông Đ) đã nhận tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm, đồng thời làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 142/CT-VKSVT ngày 07-5-2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lâm Minh T, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lâm Minh T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lâm Minh T, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Minh T từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về xử lý vật chứng: Trả lại xe mô tô màu xanh, biển số 72L7-0457 cho bà Phạm Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 12-8-2020, bị cáo Lâm Minh T điều khiển xe mô tô biển số 70A1-007.07 lưu thông trên làn đường dành cho xe ô tô, đường Võ Nguyên Giáp theo hướng TP.Bà Rịa về TP.Vũng Tàu. Khi đến khu vực trước số nhà 1753 đường Võ Nguyên Giáp, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 72L7-0457 do ông Đỗ Minh Đ, sinh năm 1977 điều khiển cùng chiều phía trước, trên làn đường dành cho xe mô tô đang chuyển hướng sang làn đường dành cho xe ô tô. Hậu quả: Ông Đỗ Minh Đ tử vong tại bệnh viện Chợ Rẫy vào ngày 17/8/2020. Như vậy, nguyên nhân chính xảy ra tai nạn dẫn đến hậu quả ông Đỗ Minh Đ là do lỗi của bị cáo Lâm Minh T, bị cáo đi xe vào phần đường dành cho xe ô tô vi phạm điểm b khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Bên cạnh đó, vụ tai nạn còn có phần lỗi của ông Đỗ Minh Đ, ông Đ điều khiển xe mô tô chuyển từ làn dành cho mô tô sang làn dành cho ô tô không đúng nơi quy định vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ. Hành vi nêu trên của bị cáo Lâm Minh T đủ dấu hiệu cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo đã được cấp giấy phép lái xe, nhưng thực hiện không đúng về việc điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông, đi vào phần đường dành riêng cho xe ô tô gây tai nạn, tuy bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi của bị cáo đã gây ra hậu quả làm 01 người chết, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn giao thông tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn bãi nại cho là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo Lâm Minh T có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách

nhệm hình sự; vụ tai nạn xảy ra cũng một phần do lỗi của bị hại; bị cáo có khả năng tự cải tạo nên xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi gia đình và xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo. Vì vậy, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bà Phạm Thị T 01 xe mô tô, màu xanh, biển số 72L7- 0457.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lâm Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Minh T 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 15-6-2021).

Giao bị cáo Lâm Minh T cho Ủy ban nhân dân phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Phạm Thị T: 01 (một) xe mô tô hai bánh, màu xanh đỏ, biển số 72L7- 0457, số khung: CH6HY71005089 số máy: VLF 1P52FMH 370105089, hộp công tơ mét, đèn pha đã bị vỡ, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 195/BB.THA ngày 04-6-2021.

4. Về án phí: Bị cáo Lâm Minh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, Đ/D bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Kiên